

Số: 82/2022/QĐCNTTLH

Châu Thành, ngày 30 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và Điều 35 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của:
Anh Bùi Văn Liên, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Số 159A, ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Chị Lê Thị Ngọc Y, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Số 159A, ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu về việc Thuận tình ly hôn đề ngày 20/4/2022 của anh Bùi Văn Liên và chị Lê Thị Ngọc Yến.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14/6/2022 về việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người yêu cầu:

Anh Bùi Văn L, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: Số 159A, ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

Chị Lê Thị Ngọc Yến, sinh năm 1986.

Nơi cư trú: Số 159A, ấp A, xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- Các tài liệu kèm theo biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 14 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh Bùi Văn L và chị Lê Thị Ngọc Y thuận tình ly hôn. Ghi nhận việc đương sự không yêu cầu cấp dưỡng cho nhau giữa vợ chồng sau khi ly hôn.

- *Về con chung:* Anh Bùi Văn L và chị Lê Thị Ngọc Y có 02 con chung tên Bùi Trọng Ph, sinh ngày 27/01/2006 và Bùi Trọng Á, sinh ngày 17/8/2014. Khi ly hôn

anh L được quyền trực tiếp nuôi con chung là Bùi Trọng Â, chị Y được quyền trực tiếp nuôi con chung là Bùi Trọng Ph. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con được quyền đến thăm, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được ngăn cản. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người đang trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, cơ quan, tổ chức theo quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung*: Anh Bùi Văn L và chị Lê Thị Ngọc Y tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

- *Về nợ chung*: Anh Bùi Văn L và chị Lê Thị Ngọc Y đều xác định vợ chồng không có nợ gì của ai, không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 và được thi hành theo quy định pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre;
- Ủy ban nhân dân xã B, huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký tên và đóng dấu)

Phan Thị Mỹ Hạnh